TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 353/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 07 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 501/2026/TLST/HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2026, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp L, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp A, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Lê Thị Ú**, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp A, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có;
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện chịu 150.000đồng tiền án

phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.163.000đồng (hai triệu một trăm sáu mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011708 ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh V; hoàn trả bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền còn lại là 2.013.000 (hai triệu không trăm ba nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long;
- UBND xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;
(Số 15/2026, ngày 16/01/2026)
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến